TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 18 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 504/2017/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017, giữa:

- Người yêu cầu :

Ông **Phạm Minh H** – Sinh năm 1985

Bà **Hoàng Thị Lê T**– Sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Tổ 25, phường HHB, quận L, TP. Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Minh H và bà Hoàng Thị Lê T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Minh H và bà Hoàng Thị Lê T.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Phạm Minh H và bà Hoàng Thị Lê T về việc nuôi con chung như sau: Bà Hoàng Thị Lê T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Minh N – Sinh ngày 18/11/2013 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông Phạm Minh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 01/2018

và vào ngày 22 hàng tháng.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phạm Minh H, bà Hoàng Thị Lê T xác định không có tài sản chung, không có nợ chung.

Lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng, ông Phạm Minh H, bà Hoàng Thị Lê T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà ông H, bà T đã nộp theo biên lai thu số 0000847 ngày 19/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận L, Thành phố Đà Nẵng. Ông H, bà T đã nộp đủ tiền lệ phí.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận L;
- CCTHADS quận L;
- UBND p.Hòa Hiệp Bắc;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc